



HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG PHẦN MỀM ĐĂNG KÝ HỌC

1. Giới thiệu chung

1.1. Đăng ký học

Việc đăng ký học của sinh viên là một việc bắt buộc và rất quan trọng trước khi bắt đầu mỗi học kỳ, xác nhận quyền lợi và trách nhiệm của sinh viên trong nhiệm vụ học tập của mình. Việc đăng ký học sẽ giúp cho sinh viên xây dựng kế hoạch học tập (thời khóa biểu) của cá nhân một cách chi tiết trong học kỳ. Dữ liệu đăng ký học sẽ là dữ liệu gốc cho tất cả các dữ liệu khác sau này của sinh viên (lịch thi, điểm, học phí...).

Lưu ý: Sinh viên không có dữ liệu đăng ký học một học kỳ thì sẽ bị xét buộc thôi học tại học kỳ đó.

Nhà trường sẽ thông báo kế hoạch học tập, đăng ký nguyện vọng, đăng ký học qua tuần công dân đầu khóa (đối với học kỳ đầu tiên khi sinh viên vừa nhập học); ở các học kỳ sau đó sẽ thông báo qua email cá nhân của sinh viên và website nhà trường trước các đợt đăng ký học. Việc đăng ký học được thực hiện qua phần mềm của nhà trường, xác thực qua tài khoản của sinh viên tại website <https://sinhvien.tlu.edu.vn>

1.2. Tài khoản đăng ký học

Mỗi sinh viên khi vào nhập học vào trường được nhà trường cung cấp cho một Mã sinh viên. Mã sinh viên này đồng hành trong suốt quá trình học tập của sinh viên tại trường, mọi quá trình đăng ký học và các vấn đề liên quan đến học tập, thi cử, xử lý học vụ, điểm thi, học phí... đều liên quan tới mã sinh viên này.

Tài khoản tại phần mềm quản lý của nhà trường (sau đây gọi là Tài khoản) được thiết lập giống mã sinh viên, dùng để đăng nhập vào hệ thống quản lý của nhà trường:

- Tài khoản đăng ký học (giống mã sinh viên) có cấu trúc: **aabcccdddd** trong đó:
 - + **aa** là 2 số cuối của năm sinh viên nhập học (năm 2024 thì **aa** tương ứng là 24)
 - + **b** là mã số trình độ đào tạo trong đó **b = 5** tương ứng cho đại học hệ chính quy
 - + **ccc** là mã quy ước nhóm ngành và ngành đào tạo (chi tiết xem bảng phía dưới).
 - + **dddd** là số thứ tự hồ sơ của sinh viên khi được thiết lập vào hệ thống phần mềm

- Mật khẩu mặc định của tài khoản đăng ký học là số chứng minh nhân dân (hoặc thẻ căn cước) đã được đăng ký theo hồ sơ tuyển sinh.

VD: Sinh viên Nguyễn Văn A theo học trình độ đại học hệ chính quy ngành Kỹ thuật xây dựng nhập học năm 2024 (Khóa K66) có hồ sơ nhập học số thứ tự 1234 tại phần mềm quản lý sẽ có mã sinh viên ban đầu là **2451041234**.

Lưu ý: Mỗi sinh viên phải có trách nhiệm bảo mật thông tin cho tài khoản cá nhân của mình, tránh trường hợp bị người khác vào thay đổi dữ liệu đăng ký học. Tuyệt đối không nhờ người khác đăng ký học hộ. Những trường hợp bất khả kháng không thể đăng ký học trong thời gian nhà trường tổ chức đăng ký có thể liên hệ với Cố vấn học tập lớp của mình hoặc Phòng Đào tạo để được hỗ trợ.

Trong trường hợp sinh viên quên mất mật khẩu tài khoản đăng ký học của mình, cần liên hệ với Trung tâm tin học (địa chỉ email: ttth@tlu.edu.vn) để được hỗ trợ khởi tạo lại mật khẩu mặc định (số chứng minh nhân dân hoặc số thẻ căn cước).



1.3. Ký hiệu và mã quy ước ngành đào tạo trong trường

Ký hiệu viết tắt của ngành và mã quy ước được quy định tại bảng sau:

STT	Tên ngành	Ký hiệu ngành	Mã quy ước
1	Kỹ thuật xây dựng công trình thủy	C	101
2	Kỹ thuật tài nguyên nước	N	102
3	Thủy văn học	V	103
4	Kỹ thuật xây dựng	CX	104
5	Nhóm ngành Kỹ thuật cơ khí (gồm các ngành: Kỹ thuật cơ khí, Công nghệ chế tạo máy)	CK/CTM	105
6	Công nghệ thông tin	TH	106
7	Kỹ thuật cấp thoát nước	CTN	107
8	Kỹ thuật môi trường	MT	109
9	Kỹ thuật cơ sở hạ tầng	H	110
10	Công nghệ kỹ thuật xây dựng	CT	111
11	Kỹ thuật điện	KTĐ	112
12	Kỹ thuật xây dựng công trình giao thông	GT	113
13	Quản lý xây dựng	QL	114
14	Hệ thống thông tin	HT	116
15	Kỹ thuật phần mềm	PM	117
16	Kỹ thuật hóa học	KTH	118
17	Công nghệ sinh học	SH	119
18	Kỹ thuật cơ điện tử	CĐT	120
19	Kỹ thuật điều khiển và tự động hóa	TĐH	121
20	Kỹ thuật ô tô	KTO	123
21	Kỹ thuật điện tử - viễn thông	ĐTVT	124
22	Trí tuệ nhân tạo và khoa học dữ liệu	TTNT	126
23	An ninh mạng	ANM	127
24	Kỹ thuật Robot và điều khiển thông minh	KTRB	128
25	Kỹ thuật xây dựng – Chương trình tiên tiến	CNK	201
26	Kỹ thuật tài nguyên nước – Chương trình tiên tiến	NKN	202
27	Ngôn ngữ Anh	NNA	203
28	Ngôn ngữ Trung Quốc	NNT	204
29	Luật	LUAT	301
30	Luật Kinh tế	LUAT KT	302
31	Kinh tế	K	401
32	Quản trị kinh doanh	QT	402
33	Kế toán	KT	403
34	Kinh tế xây dựng	KTXD	404
35	Thương mại điện tử	TMĐT	405
36	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	QTDL	406
37	Logistics và quản lý chuỗi cung ứng	LG	407
38	Tài chính – ngân hàng	TCNH	408
39	Kiểm toán	KTA	409
40	Kinh tế số	KTS	410



1.4. Khung thời gian trong ngày

Thời gian học trong ngày được chia thành 15 khung giờ tương ứng với 15 tiết học, tổ chức trong 03 buổi (Sáng, Chiều, Tối) từ Thứ Hai đến Chủ nhật hàng tuần, cụ thể khung thời gian như sau:

Buổi	Tiết	Thời gian	Buổi	Tiết	Thời gian	Buổi	Tiết	Thời gian
Sáng	1	07:00 - 07:50	Chiều	7	12:55 - 13:45	Tối	13	18:50 - 19:40
	2	07:55 - 08:45		8	13:50 - 14:40		14	19:45 - 20:35
	3	08:50 - 09:40		9	14:45 - 15:35		15	20:40 - 21:30
	4	09:45 - 10:35		10	15:40 - 16:30			
	5	10:40 - 11:30		11	16:35 - 17:25			
	6	11:35 - 12:25		12	17:30 - 18:20			

1.5. Khung thời gian theo tuần

Tuần đầu tiên (số 01) là tuần bắt đầu học kỳ, trong năm học 2024-2025 thì tuần bắt đầu là từ ngày 02/09/2024, dưới đây là quy định về số tuần trong học kỳ đầu tiên. Trong những học kỳ tiếp theo thì thời gian theo tuần sẽ được cộng thêm tính tiền.

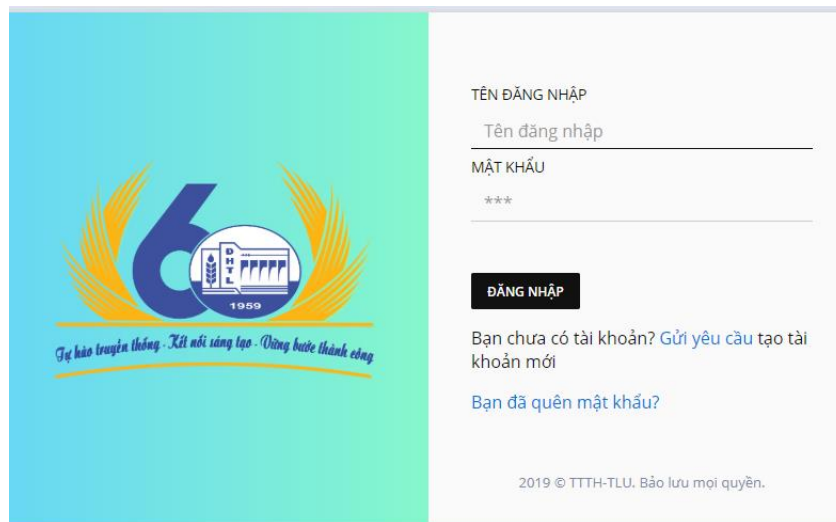
Tuần	Ngày bắt đầu (Thứ hai)	Ngày kết thúc (Chủ nhật)	Tuần	Ngày bắt đầu (Thứ hai)	Ngày kết thúc (Chủ nhật)
1	02/09/2024	08/09/2024	11	11/11/2024	17/11/2024
2	09/09/2024	15/09/2024	12	18/11/2024	24/11/2024
3	16/09/2024	22/09/2024	13	25/11/2024	01/12/2024
4	23/09/2024	29/09/2024	14	02/12/2024	08/12/2024
5	30/09/2024	06/10/2024	15	09/12/2024	15/12/2024
6	07/10/2024	13/10/2024	16	16/12/2024	22/12/2024
7	14/10/2024	20/10/2024	17	23/12/2024	29/12/2024
8	21/10/2024	27/10/2024	18	30/12/2024	05/01/2025
9	28/10/2024	03/11/2024	19	06/01/2025	12/01/2025
10	04/11/2024	10/11/2024	20	13/01/2025	19/01/2025

2. Hướng dẫn sử dụng phần mềm đăng ký học

2.1. Truy cập hệ thống phần mềm

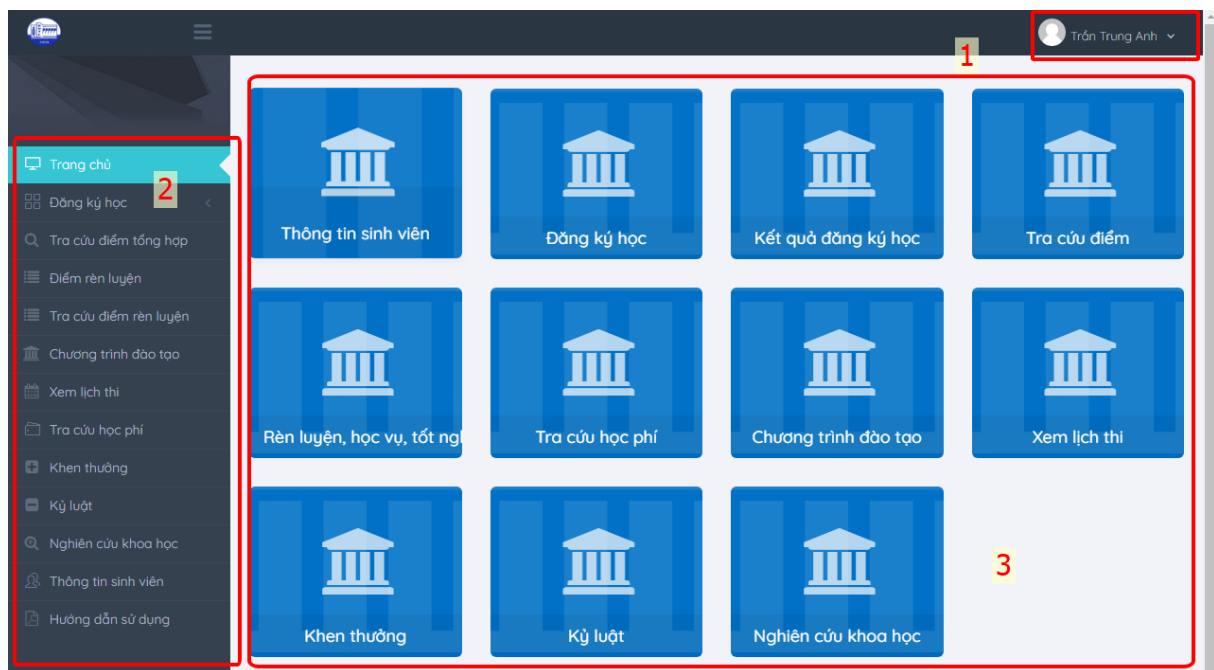
Việc đăng ký học qua phần mềm quản lý của nhà trường, giao diện website có thể thực hiện qua các thiết bị có thể truy cập vào mạng Internet như máy tính, máy tính bảng hay điện thoại (tuy nhiên hiển thị trên màn hình máy tính vẫn là tốt nhất). Việc đăng ký học (hướng dẫn bằng hình ảnh trên giao diện máy tính) được thực hiện theo các bước tuần tự như sau:

- Sử dụng một trình duyệt để có thể truy cập mạng Internet và nhập địa chỉ <https://sinhvien.tlu.edu.vn> vào thanh địa chỉ của trình duyệt để truy cập đến website Đăng ký học như sau:



The login page features a large blue and yellow logo on the left with the text "Tự hào truyền thống - Kết nối sáng tạo - Đồng hành thành công" and the year "1959". On the right, there is a login form with fields for "TÊN ĐĂNG NHẬP" (Username) and "MẬT KHẨU" (Password). Below the password field is a "ĐĂNG NHẬP" (Login) button. Links for "Bạn chưa có tài khoản? Gửi yêu cầu tạo tài khoản mới" (Don't have an account? Send request to create new account) and "Bạn đã quên mật khẩu?" (Forgot your password?) are provided. At the bottom, it says "2019 © TTTH-TLU. Bảo lưu mọi quyền."

- Nhập tài khoản và mật khẩu của bạn vào ô Tên đăng nhập và Mật khẩu (Lưu ý: Lần đầu tiên đăng nhập vào hệ thống, mật khẩu mặc định là số CMND/Thẻ CC. Khi quên mật khẩu có thể liên hệ với Trung tâm tin học (địa chỉ email: ttth@tlu.edu.vn) để được hỗ trợ lấy lại mật khẩu mặc định). Sau khi đăng nhập vào chương trình, giao diện hệ thống như hình dưới đây:



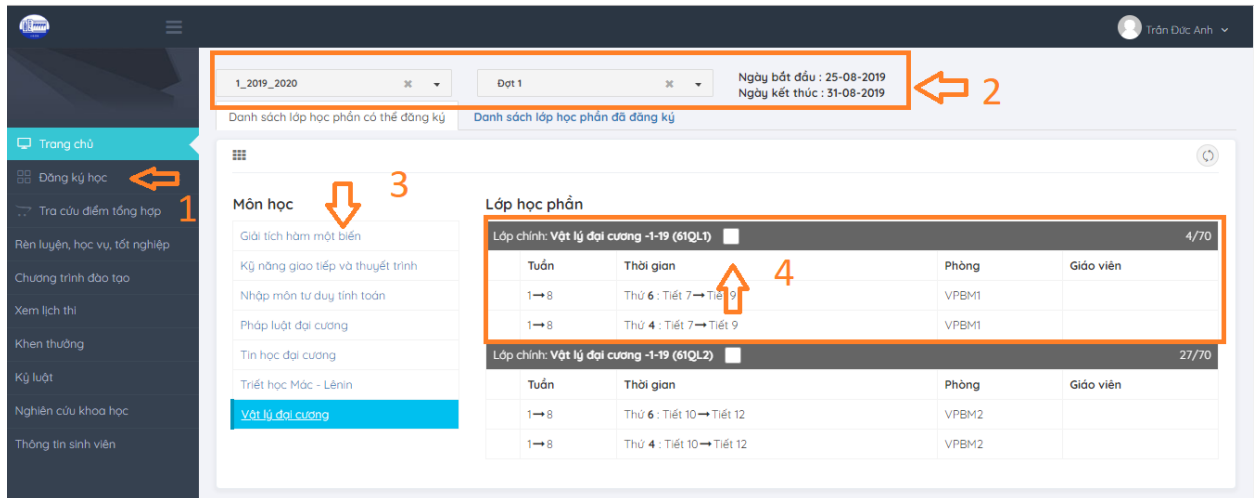
Trong đó:

- + Mục 1: Thông tin tài khoản người dùng
- + Mục 2: Danh mục menu chức năng hệ thống
- + Mục 3: Đường tắt tới các chức năng, các chức năng mục này tương ứng với danh mục ở menu mục 2

3. Đăng ký học

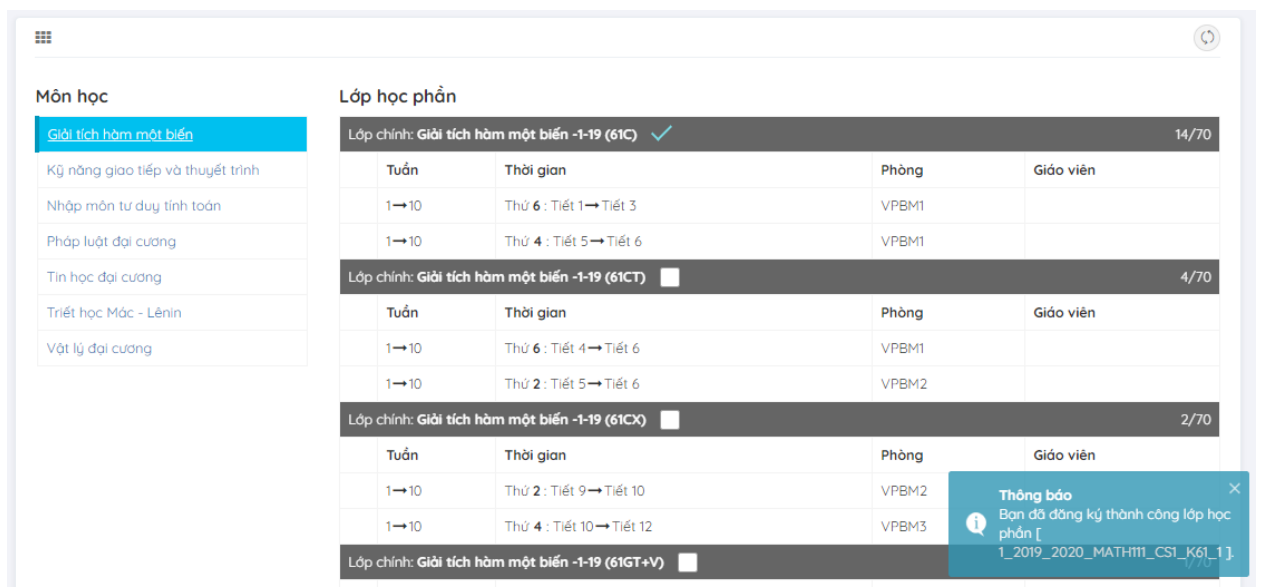
3.1. Đăng ký học

Giúp sinh viên thực hiện việc đăng ký học vào các lớp học phần



- Bước 1: Lựa chọn chức năng Đăng ký học (ở menu hoặc mục 2 hoặc mục 3).
- Bước 2: Lựa chọn Học kỳ, Đợt đăng ký (mặc định sẽ được thiết lập sẵn).
Sinh viên chú ý thời gian đăng ký học theo thông báo của nhà trường.
- Bước 3: Lựa chọn môn học được phân công theo kế hoạch.
- Bước 4: Lựa chọn các lớp học phần của môn học đã chọn ở bước 3. Thông tin của lớp học phần gồm có: Tên lớp học phần, số SV đã đăng ký trên Tổng số, Kế hoạch học tập (từ tuần bắt đầu đến tuần kết thúc) cùng thời gian cụ thể sẽ được lặp lại trong các tuần (Thứ trong tuần và tiết trong thứ), phòng học và giảng viên phụ trách lớp.

3.1.1. Lựa chọn lớp học phần để đăng ký học



Tuần	Thời gian	Phòng	Giáo viên
1→10	Thứ 6 : Tiết 1→ Tiết 3	VPBM1	
1→10	Thứ 4 : Tiết 5→ Tiết 6	VPBM1	

Tuần	Thời gian	Phòng	Giáo viên
1→10	Thứ 6 : Tiết 4→ Tiết 6	VPBM1	
1→10	Thứ 2 : Tiết 5→ Tiết 6	VPBM2	

Tuần	Thời gian	Phòng	Giáo viên
1→10	Thứ 2 : Tiết 9→ Tiết 10	VPBM2	
1→10	Thứ 4 : Tiết 10→ Tiết 12	VPBM3	

Trường hợp lựa chọn lớp học phần đăng ký thành công, phần mềm sẽ báo như hình, trong trường hợp muốn chuyển sang lớp học phần khác thì chỉ cần di chuyển chuột tới vị trí checkbox tương ứng với lớp học phần mới và click chọn (lưu ý là lớp học phần mới phải còn chỗ).



3.1.2. Đăng ký học vào lớp học phần đã hết chỗ

1_2019_2020 Đợt 1

Danh sách lớp học phần có thể đăng ký **Danh sách lớp học phần đã đăng ký**

Môn học

- Giải tích hàm một biến
- Kỹ năng giao tiếp và thuyết trình
- Nhập môn tư duy tính toán
- Pháp luật đại cương
- Tin học đại cương
- Triết học Mác - Lênin
- Vật lý đại cương

Lớp học phần

Lớp chính: Giải tích hàm một biến -1-19 (61C) 15/15

Tuần	Thời gian	Phòng	Giáo viên
1→10	Thứ 6 : Tiết 1→ Tiết 3	VPBM1	
1→10	Thứ 4 : Tiết 5→ Tiết 6	VPBM1	

Lớp chính: Giải tích hàm một biến -1-19 (61CT) 5/70

Tuần	Thời gian	Phòng	Giáo viên
1→10	Thứ 2 : Tiết 5→ Tiết 6	VPBM2	
1→10	Thứ 6 : Tiết 4→ Tiết 6	VPBM1	

Lớp chính: Giải tích hàm một biến -1-19 (61CX) 2/70

Tuần	Thời gian	Phòng	Giáo viên
1→10	Thứ 2 : Tiết 9→ Tiết 10	VPBM2	
1→10	Thứ 4 : Tiết 10→ Tiết 12	VPBM3	

Lớp chính: Giải tích hàm một biến -1-19 (61GT+V) 1/70

Lỗi
Hiện thời lớp đã đầy. Mời bạn đăng ký lại học phần khác.

Trường hợp lớp học phần muốn đăng ký hoặc muốn chuyển tới đã đầy thì sẽ không chuyển được lớp và phần mềm báo lỗi như hình.

3.1.3. Hiện thị các lớp học phần bị trùng lịch học với những lớp đã đăng ký

Sau khi kết thúc việc đăng ký môn học đầu tiên, người dùng chuyển sang đăng ký môn học tiếp theo. Khi lựa chọn môn học tiếp theo, những lớp học phần có thời gian trùng lịch với môn học đã đăng ký sẽ được đánh dấu màu VÀNG để phân biệt, và sinh viên sẽ không thể đăng ký học được vào những lớp học phần đó. Người dùng cũng có

thể di chuyển chuột tới vị trí **Đã trùng lịch** để xem thông tin môn học bị trùng lịch.

1_2019_2020 Đợt 1

Danh sách lớp học phần có thể đăng ký **Danh sách lớp học phần đã đăng ký**

Môn học

- Giải tích hàm một biến
- Kỹ năng giao tiếp và thuyết trình
- Nhập môn tư duy tính toán
- Pháp luật đại cương
- Tin học đại cương
- Triết học Mác - Lênin
- Vật lý đại cương

Lớp học phần

Lớp chính: Kỹ năng giao tiếp và thuyết trình -1-19 (61CK+CDT_01) 4/77

Tuần	Thời gian	Phòng	Giáo viên
7→15	Thứ 6 : Tiết 1→ Tiết 3	430-A4	
7→15	Thứ 2 : Tiết 1→ Tiết 3	430-A4	

Lớp chính: Kỹ năng giao tiếp và thuyết trình -1-19 (61CK+CDT_02) **Đã trùng lịch** 1_2019_2020_MATH111_CS1_K61_2

Tuần	Thời gian	Phòng	Giáo viên
7→15	Thứ 6 : Tiết 4→ Tiết 6	432-A4	
7→15	Thứ 2 : Tiết 4→ Tiết 6	432-A4	

Lớp chính: Kỹ năng giao tiếp và thuyết trình -1-19 (61CK+CDT_03) **Đã trùng lịch** 5/77

Tuần	Thời gian	Phòng	Giáo viên
7→15	Thứ 2 : Tiết 1→ Tiết 3	424-A4	
7→15	Thứ 6 : Tiết 1→ Tiết 3	424-A4	

Lớp chính: Kỹ năng giao tiếp và thuyết trình -1-19 (61CK.NB) 2/60

3.1.4. Đăng ký học những lớp học phần phân được chia nhóm (có quan hệ Cha – Con)

Danh sách lớp học phần có thể đăng ký | **Danh sách lớp học phần đã đăng ký**

Môn học
 Giải tích hàm một biến
 Kỹ năng giao tiếp và thuyết trình
 Nhập môn tư duy tính toán
 Pháp luật đại cương
 Tin học đại cương
Triết học Mác - Lênin
 Vật lý đại cương

Lớp học phần
 Lớp chính: **Triết học Mác - Lênin - Lênin-1-19 (61C+CT)** 1/130

Tuần	Thời gian	Phòng	Giáo viên
1 → 8	Thứ 2 : Tiết 3 → Tiết 4	VPBM5	
1 → 8	Thứ 4 : Tiết 3 → Tiết 4	VPBM5	

Các lớp thành phần:
☒ Triết học Mác - Lênin - Lênin-1-19 (61C) 0/73
 5 → 10 Thứ 5 : Tiết 4 → Tiết 6 VPBM1
☐ Triết học Mác - Lênin - Lênin-1-19 (61CT) 1/60
 5 → 10 Thứ 5 : Tiết 1 → Tiết 3 VPBM2

 Lớp chính: **Triết học Mác - Lênin - Lênin-1-19 (61CX)** 17/75

Tuần	Thời gian	Phòng	Giáo viên
1 → 10	Thứ 5 : Tiết 10 → Tiết 11	VPBM2	
1 → 10	Thứ 4 : Tiết 7 → Tiết 9	VPBM3	

Trường hợp môn học được chia thành lớp học phần có quan hệ Cha – Con (01 lớp học phần Lý thuyết [**Lớp chính**] và chia thành nhiều lớp học phần Bài tập nhỏ hơn [**Lớp thành phần**]) thì người dùng chỉ cần lựa chọn đăng ký lớp thành phần.

3.1.5. Hủy học phần

Trong trường hợp người dùng không muốn học môn học nào đó, thì việc hủy dữ liệu đăng ký của môn học bằng cách lựa chọn môn học, tìm tới lớp học phần đã đăng ký, bỏ lựa chọn checkbox đã chọn, phần mềm hiện thông báo như hình vẽ, nếu muốn hủy chọn CÓ, không hủy thì chọn KHÔNG

? Hủy đăng ký
 ×

Bạn có thực sự muốn hủy đăng ký lớp học phần này không?

Không
 Có

Trong trường hợp chọn CÓ, hệ thống sẽ hủy dữ liệu đăng ký lớp học phần của sinh viên.

3.2. Kết quả đăng ký học

Sau khi kết thúc thời gian đăng ký học, sinh viên kiểm tra lại kết quả đã đăng ký.

- Phương án 1: xem theo lớp học phần

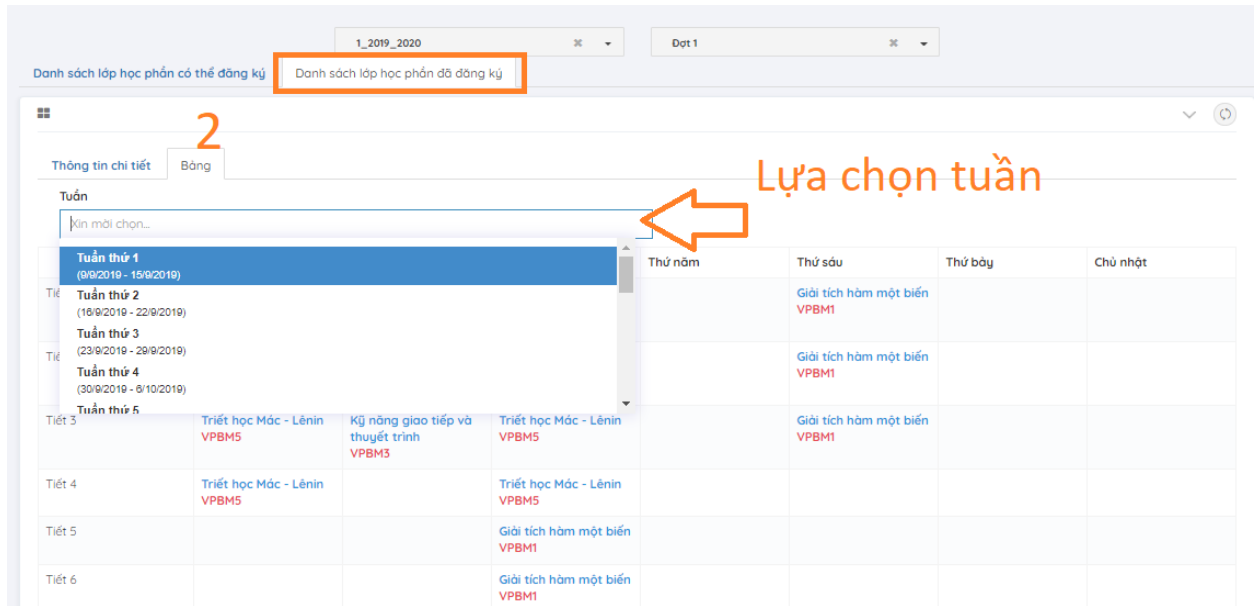
1_2019_2020 | Đợt 1

Danh sách lớp học phần có thể đăng ký | **Danh sách lớp học phần đã đăng ký**

1
 Thông tin chi tiết | **Bảng**

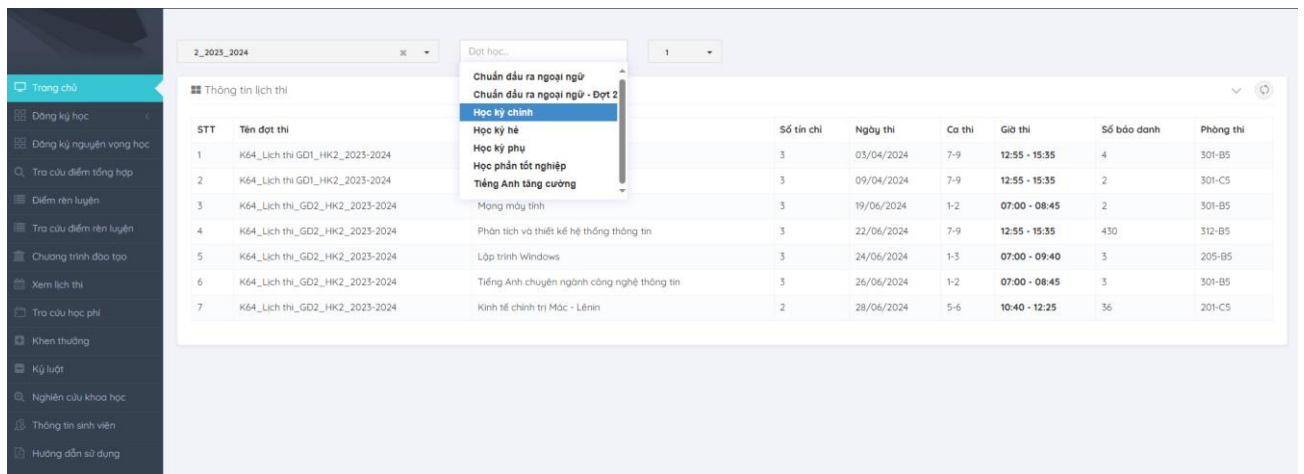
Lớp học phần	Thời gian	Phòng học	Giảng viên
Giải tích hàm một biến-1-19 (61C)	Tuần: 1 → 10 Thứ Sáu: Tiết 1 → Tiết 3	VPBM1	
Kỹ năng giao tiếp và thuyết trình-1-19 (61CK.NB)	Tuần: 1 → 10 Thứ Tư: Tiết 5 → Tiết 6	VPBM1	
Pháp luật đại cương-1-19 (61C+CT)	Tuần: 1 → 15 Thứ Ba: Tiết 1 → Tiết 3	VPBM3	
Triết học Mác - Lênin- Lênin-1-19 (61CT)	Tuần: 1 → 10 Thứ Hai: Tiết 1 → Tiết 2	VPBM5	
Triết học Mác - Lênin- Lênin-1-19 (61C+CT)	Tuần: 1 → 10 Thứ Tư: Tiết 1 → Tiết 2	VPBM5	
	Tuần: 5 → 10 Thứ Năm: Tiết 1 → Tiết 3	VPBM2	
	Tuần: 1 → 8 Thứ Tư: Tiết 3 → Tiết 4	VPBM5	
	Tuần: 1 → 8 Thứ Hai: Tiết 3 → Tiết 4	VPBM5	
	Tuần: 1 → 8 Thứ Sáu: Tiết 10 → Tiết 12	VPBM2	
	Tuần: 1 → 8 Thứ Tư: Tiết 10 → Tiết 12	VPBM2	

- Phương án 2: xem theo thời gian, sinh viên có thể lựa chọn theo từng tuần để xem lịch



4. Tra cứu lịch thi

Lịch thi kết thúc học phần sẽ được nhà trường sắp xếp và trả về tài khoản của sinh viên thông qua chức năng Xem lịch thi.



Tại đây, sinh viên lựa chọn **học kỳ** và chọn **đợt học** để xem lịch thi. Các thông tin đưa ra cho sinh viên là Môn thi, Ngày thi, Giờ thi – Ca thi, Số báo danh và Phòng thi...

Lưu ý, với trường hợp sinh viên hoãn thi, nhà trường sẽ tổ chức cho thi cùng với đợt thi liền kề gần nhất. Với môn thi sinh viên hoãn thi có tổ chức tại kỳ thi liền kề, lịch thi chi tiết cũng sẽ trả về tài khoản sinh viên tại chức năng này.

Sinh viên cần kiểm tra lại thông tin trước khi đi thi để cập nhật những thay đổi mới nhất (nếu có).



5. Tra cứu điểm

Điểm thi của sinh viên sẽ được trả về tài khoản đăng ký học của mỗi sinh viên để có thể tra cứu điểm. Sinh viên có thể kiểm tra mức độ hoàn thành chương trình đào tạo cũng như tra cứu điểm chi tiết từng môn học mà mình đã học và thi.

Điểm tổng hợp

Mức độ Hoàn thành chương trình đào tạo

BẢNG ĐIỂM

Điểm trung bình học tập năm học, học kỳ, toàn khóa:

Năm học	Học kỳ	TBTL Hệ 10 N1	TBTL Hệ 10 N2	TBTL Hệ 4 N1	TBTL Hệ 4 N2	Số TCTL N1	Số TCTL N2	TBC Hệ 10 N1	TBC Hệ 10 N2	TBC Hệ 4 N1	TBC Hệ 4 N2	Số TC N1	Số TC N2
//	1_2019_2020	6.04		2		5		4.35		0.91		11	
//	2_2019_2020	5.98		1.8		5		5.98		1.8		5	
2019-2020	Cả Năm	6.01		1.9		10		4.86		1.19		16	
Toàn khóa	Toàn khóa	6.01		1.9		10		4.86		1.19		16	

BẢNG ĐIỂM CHI TIẾT TOÀN KHÓA:

STT	Mã học phần	Tên học phần	Số TC	Lần học	Lần thi	Là môn tính điểm	Đánh giá	Mã sinh viên	Quá trình	Thi	TKHP	Điểm chữ
1	GDTC141	Bóng chuyền 1	1	1	1	☐	ĐẠT	1951040210	4	8	6	C
2	TAPT111	Chứng chỉ điều kiện Tiếng Anh	0	0	0	☐		1951040210			3.8	F
3	MECH213	Cơ học cơ sở 1	3	1	1	☒	THI LẠI	1951040210	8	1	3.1	F

- Xem mức độ hoàn thành chương trình đào tạo

Điểm tổng hợp		Mức độ Hoàn thành chương trình đào tạo		BẢNG ĐIỂM				
Khối kiến thức	Thuộc tính	Số học phần	Tổng số tín chỉ	Số tín chỉ bắt buộc	Chuyên ngành	Tín chỉ đạt	Đã hoàn thành	Chi tiết
 Môn học điều kiện	Chứng chỉ	1	0			0	☒	
— Giáo dục đại cương				0		17		
 Lý luận chính trị	Bắt buộc	6	13	13		7		
 Kỹ năng	Bắt buộc	1	3	3		0		
 Tiếng Anh	Bắt buộc	2	6	6		0		
 Khoa học tự nhiên và tin học	Bắt buộc	9	24	24		8		
 Giáo dục quốc phòng an ninh	Chứng chỉ	4	4	4		0		
 Giáo dục thể chất	Chứng chỉ	16	16	5		2		
— Giáo dục chuyên nghiệp				0		4		
 Kiến thức cơ sở khối ngành	Bắt buộc	12	26	26		2		
 Kiến thức cơ sở ngành	Bắt buộc	7	16	16		0		
 Kiến thức ngành	Bắt buộc	24	47	47		2		
 Kiến thức tự chọn	Tự chọn	12	27	4		0		
 Học phần tốt nghiệp	Bắt buộc	1	7	7		0		



➕ Thêm/Sửa

×

Khoa học tự nhiên và tin học

STT	Tên môn học	Mã môn học	Số tín chỉ	Thuộc tính	Thuộc học kỳ	Thang điểm 10	Thang điểm 4	Điểm chữ
1	Hóa đại cương	CHEM112	3	Bắt buộc		3.2	0	F
2	Giải tích hàm một biến	MATH111	3	Bắt buộc		2.7	0	F
3	Giải tích hàm nhiều biến	MATH122	3	Bắt buộc		3.9	0	F
4	Nhập môn xác suất thống kê	MATH253	2	Bắt buộc				
5	Nhập môn đại số tuyến tính	MATH233	2	Bắt buộc		4.2	1	D
6	Phương trình vi phân	MATH243	2	Bắt buộc				
7	Vật lý 1	PHYS112	3	Bắt buộc		4.2	1	D
8	Vật lý 2	PHYS223	3	Bắt buộc				
9	Tin học đại cương	ENGR111	3	Bắt buộc		4.5	1	D

Đóng

- Xem điểm chi tiết của từng môn học

Điểm tổng hợp

Mức độ Hoàn thành chương trình đào tạo

BẢNG ĐIỂM

BẢNG ĐIỂM

IN BẢNG ĐIỂM

STT	Mã môn học	Tên môn học	Số tín chỉ	Thang điểm 10	Thang điểm 4	Điểm chữ	Lần học	Lần thi	Là môn tính điểm	Đánh giá	Nằm trong chương trình đào tạo
1	CEST410	Nhập môn ngành kỹ thuật xây dựng	2	8.1	3	B	1	1	☒	ĐẠT	☒
2	CHEM112	Hóa đại cương	3	3.2	0	F	1	1	☒	THI LẠI	☒
3	DRAW213	Đồ họa kỹ thuật 1	2	4.1	1	D	1	1	☒	ĐẠT	☒
4	ENGR111	Tin học đại cương	3	4.5	1	D	1	1	☒	ĐẠT	☒
5	GDTC121	Cầu lông	1	4.8	1	D	1	1	☐	ĐẠT	☒
6	GDTC141	Bóng chuyền 1	1	6	2	C	1	1	☐	ĐẠT	☒
7	GEL111	Pháp luật đại cương	2	5.8	2	C	1	1	☒	ĐẠT	☒
8	MATH111	Giải tích hàm một biến	3	2.7	0	F	1	1	☒	THI LẠI	☒
9	MATH122	Giải tích hàm nhiều biến	3	3.9	0	F	1	1	☒	THI LẠI	☒
10	MATH233	Nhập môn đại số tuyến tính	2	4.2	1	D	1	1	☒	ĐẠT	☒



6. Tra cứu điểm rèn luyện, xử lý học vụ, các chứng chỉ và xét tốt nghiệp

Chức năng này để sinh viên tra cứu điểm rèn luyện, xử lý học vụ, xét dừng học thôi học, các loại chứng chỉ và Xếp loại tốt nghiệp của sinh viên trong quá trình học tập tại trường.

Điểm rèn luyện

Năm học	Học kỳ	Điểm rèn luyện	Xếp loại
//	1_2019_2020	70	Khá
//	2_2019_2020		Khá
2019-2020	Cả Năm	35	Yếu
//	1_2020_2021	66	Khá
//	2_2020_2021	68	Khá
2020-2021	Cả Năm	67	Khá
//	1_2021_2022	74	Khá
//	2_2021_2022	70	Khá
2021-2022	Cả Năm	72	Khá
//	1_2022_2023	70	Khá
2022-2023	Cả Năm	70	Khá
Toàn khóa		61	Trung bình

7. Chương trình đào tạo

Chức năng này giúp sinh viên có thể tra cứu được chương trình học tập của mình tại trường, các môn học bắt buộc, tự chọn. Sinh viên cũng có thể tra cứu tham khảo chương trình đào tạo của các ngành học khác của từng khóa.

Chương trình đào tạo K61 - Công nghệ thông tin					
Chương trình đào tạo:					
K61 - Công nghệ thông tin					
STT	Khối kiến thức	Mã học phần	Tên học phần	Số tín chỉ	Học kỳ
1	Cơ sở khối ngành (Tự chọn)	CSE203	Toán rời rạc	3	1
2	Giáo dục quốc phòng an ninh (Chứng chỉ)	GDQP221	Công tác quốc phòng an ninh	1	
3	Giáo dục quốc phòng an ninh (Chứng chỉ)	GDQP211	Đường lối quốc phòng và an ninh của DCSVN	1	
4	Giáo dục quốc phòng an ninh (Chứng chỉ)	GDQP241	Hiểu biết chung về quân, binh chủng	1	
5	Giáo dục quốc phòng an ninh (Chứng chỉ)	GDQP231	Quản sự chung, chiến thuật, kỹ thuật bắn súng ngắn và sử dụng lựu đạn	1	
6	Giáo dục thể chất (Chứng chỉ)	GDTCT291	Bơi	1	
7	Giáo dục thể chất (Chứng chỉ)	GDTCT141	Bóng chuyền 1	1	
8	Giáo dục thể chất (Chứng chỉ)	GDTCT161	Bóng chuyền 2	1	
9	Giáo dục thể chất (Chứng chỉ)	GDTCT151	Bóng đá	1	
10	Giáo dục thể chất (Chứng chỉ)	GDTCT131	Bóng rổ	1	
11	Giáo dục thể chất (Chứng chỉ)	GDTCT121	Cầu lông	1	
12	Giáo dục thể chất (Chứng chỉ)	GDTCT191	Cờ vua	1	
13	Giáo dục thể chất (Chứng chỉ)	GDTCT111	Điện kinh	1	



8. Đăng ký nguyện vọng

Đối với các học kỳ phụ, học kỳ hè, Nhà trường sẽ tổ chức cho sinh viên đăng ký nguyện vọng học để làm căn cứ xác định số lượng lớp mở.

Trang chủ

Đăng ký học

Đăng ký nguyện vọng học

Tra cứu điểm tổng hợp

Điểm rèn luyện

Tra cứu điểm rèn luyện

Chương trình đào tạo

Xem lịch thi

Tra cứu học phí

Khen thưởng

Kỳ luật

Nghiên cứu khoa học

Thông tin sinh viên

Hướng dẫn sử dụng

ĐÃ HẾT THỜI GIAN ĐĂNG KÝ NGUYỆN VỌNG

Năm học

Học kỳ

Đợt học

Số tín chỉ tối đa được phép đăng ký: 12

Số tín chỉ đã đăng ký: 10

Số môn học đã đăng ký: 4

Đã hết thời gian đăng ký

CHỌN MÔN HỌC

STT

Tên môn học

Mã môn học

Số tín chỉ

Hành động

1

Triết học Mác - Lênin

MLP121

3

Đăng ký

2

Kinh tế chính trị Mác - Lênin

MLPE222

2

Đăng ký

3

Chủ nghĩa xã hội khoa học

SCSO232

2

Đăng ký

4

Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam

HCPV343

2

Đăng ký

5

Giải tích hàm một biến

MATH111

3

Đăng ký

6

Giải tích hàm nhiều biến

MATH122

3

Đăng ký

7

Đại số tuyến tính

MATH333

3

Đăng ký

8

Xác suất thống kê

MATH254

3

Đăng ký

9

Toán rời rạc

CSE215

3

Đăng ký

10

Bóng chuyền 1

BC111

1

Đăng ký

11

Bóng chuyền 2

BC121

1

Đăng ký

MÔN HỌC ĐÃ ĐĂNG KÝ

STT

Tên môn học

Số tín chỉ

Hành động

1

Pháp luật đại cương

2

Hủy

2

Tư tưởng Hồ Chí Minh

2

Hủy

3

Nhập môn lập trình

3

Hủy

4

Lập trình nâng cao

3

Hủy

9. Tra cứu học phí

Sinh viên có thể tra cứu chi tiết các khoản tiền mình phải đóng và học bổng nhà trường cấp (nếu có)

61CX - Kỹ thuật xây dựng - K61 - Số tài khoản:

Phải đóng:11,086,750 Đã đóng: 11,285,000 Còn dư: 198,250

Đã thu (11,285,000)

STT	Loại	Nội dung	Ngày	Số tiền	B.Lai
1	Học phí tạm thu		22/08/2019	5,100,000	
2	Học phí	THU TIỀN TỪ NGÂN HÀNG 2_2019_2020,Đợt 1	11/06/2020	6,185,000	

Cần thu (0)

STT	Loại	Học kỳ	Số tiền	Cần thu
Chưa có khoản nào				

Được rút (0)

STT	Nội dung	Số tiền	Được rút
Chưa có khoản nào			

Đã rút (0)

STT	Nội dung	Ngày rút	Số tiền	Biên lai
Chưa có khoản nào				

Các khoản phải nộp (11,086,750)

STT	Loại	Học kỳ	Số tiền	
1	Học phí	1_2019_2020	3,660,000	
2	Học phí	2_2019_2020	7,426,750	



10. Khen thưởng, Kỷ luật, Nghiên cứu khoa học

Sinh viên có tham gia NCKH sẽ được hiển thị tại giao diện. Nếu có khen thưởng hay kỷ luật cũng sẽ được hiển thị dữ liệu trên tài khoản

11. Đổi mật khẩu

Sinh viên có thể dùng chức năng Đổi mật khẩu để thay đổi mật khẩu tài khoản đăng ký học của mình

The screenshot shows the student portal interface. On the left is a sidebar menu with options like 'Trang chủ', 'Đăng ký học', 'Tra cứu điểm tổng hợp', etc. The main area displays a grid of service tiles. The 'Đổi mật khẩu' tile is highlighted. Below the grid, the 'Đổi mật khẩu' form is shown with fields for 'Mật khẩu hiện thời', 'Mật khẩu mới', and 'Nhập lại mật khẩu mới'. To the right of the form is a confirmation message: 'Mật khẩu đã thay đổi. Bạn đã thay đổi mật khẩu thành công. Bạn vui lòng đóng phiên làm việc hiện tại và đăng nhập lại bằng mật khẩu mới để tiếp tục.' with a 'Đóng phiên làm việc' button.

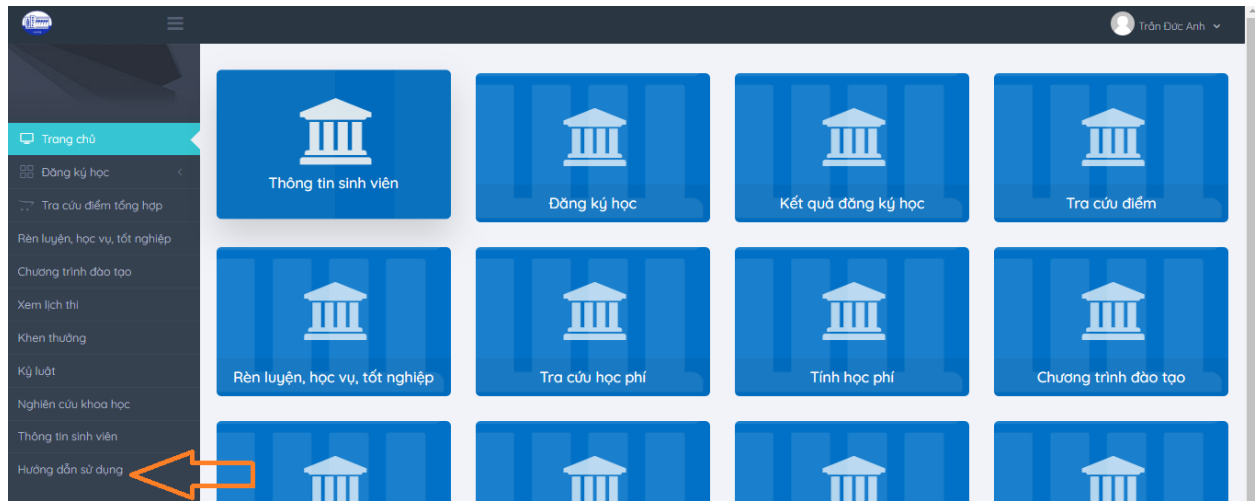
12. Thông tin sinh viên

Hiện thị thông tin cá nhân, thông tin tuyển sinh của sinh viên. Những thông tin này sinh viên đã khai báo trên website <http://tuyensinh.tlu.edu.vn>

The screenshot shows the 'Thông tin cá nhân' form. It contains fields for personal details: 'Họ' (Trần Đức Anh), 'Tên' (Trần), 'Họ và tên' (Trần Đức Anh), 'Ngày sinh' (18/08/2001), 'Nơi sinh', 'Giới tính' (Nam), 'Dân tộc' (Xin mới chọn...), 'Tôn giáo' (Xin mới chọn...), 'Số điện thoại' (0852096463), 'CMND' (036201009296), 'Ngày cấp', 'Họ tên bố', 'Ngày sinh', 'Họ tên mẹ', 'Ngày sinh', 'Ngày vào Đoàn', 'Ngày vào Đảng', 'Email', and 'Nghề nghiệp' (Xin mới chọn...). The form is organized into a structured layout with labels and input fields.

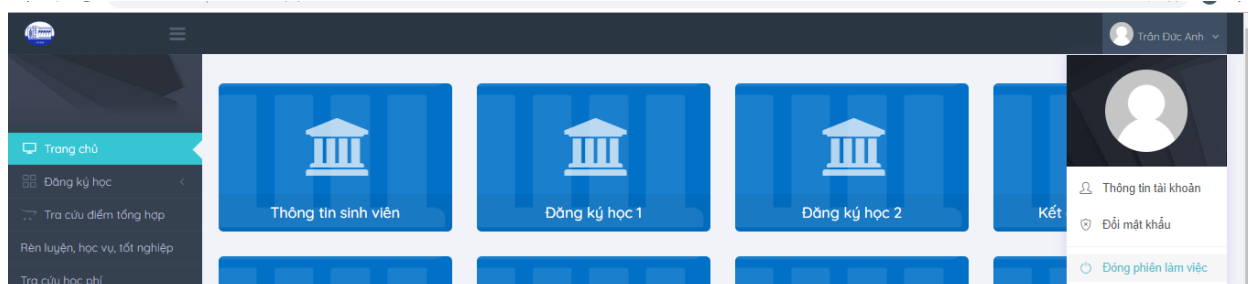
13. Hướng dẫn sử dụng

Người dùng có thể đọc hướng dẫn sử dụng trên phần mềm để tìm hiểu kỹ hơn trước khi thực hiện



14. Thoát khỏi hệ thống phần mềm

Sau khi kết thúc phiên làm việc, sinh viên phải thoát khỏi phần mềm đăng ký học để đảm bảo tính bảo mật cho tài khoản của mình. Đây là công đoạn cuối cùng và rất quan trọng trong quá trình sử dụng phần mềm đăng ký học. Đã có nhiều trường hợp sinh viên bị lộ thông tin cá nhân hoặc mất dữ liệu đăng ký học vì không thực hiện bước này (người khác vào hủy kết quả đăng ký học mà sinh viên đã đăng ký...) gây ra những hậu quả nghiêm trọng.



DANH SÁCH CÁC MÔN HỌC
TỔ CHỨC THEO CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO
SINH VIÊN XEM TẠI ĐÂY: <https://tinyurl.com/monhocmo>

